

Số: /KH-UBND Cao Minh, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của Tỉnh ủy về “Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước và khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững giai đoạn 2026 – 2030” năm 2026 trên địa bàn xã Cao Minh

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 23/9/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Đề án số 09-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của Tỉnh ủy về việc phê duyệt Đề án Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 10/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái nguyên về việc thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, giai đoạn 2026-2030” năm 2026 và Kế hoạch số 61-KH/ĐU ngày 14/01/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của Tỉnh ủy về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững giai đoạn 2026-2030” năm 2026;

UBND xã Cao Minh xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của Tỉnh ủy về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững giai đoạn 2026-2030” năm 2026 trên địa bàn xã với các nội dung, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc các mục tiêu và nhiệm vụ của Đề án số 09-ĐA/TU, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm triển khai thực hiện Đề án trong năm 2026, để quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp chính quyền và nhân dân trong công tác tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước và khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ tại Đề án số 09-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của BCH Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên.

- Ủy ban nhân dân xã, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xã tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch chi tiết năm 2026 để tổ chức triển khai thực hiện. Việc triển khai thực hiện phải đồng bộ, thiết thực, hiệu quả và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, tình hình thực tế tại địa phương; thường xuyên kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm để đề ra các giải pháp kịp thời.

- Huy động sự tham gia tích cực của mọi tầng lớp Nhân dân, gắn với trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cộng đồng, cá nhân, hộ gia đình và doanh nghiệp trong công tác quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước và khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững trong cộng đồng dân cư.

II. MỤC TIÊU

1. Tài nguyên đất đai

- Hoàn thành công tác đăng ký đất đai lần đầu đối với tất cả các thửa đất trên địa bàn xã quản lý; làm sạch, làm giàu cơ sở dữ liệu đất đai đối với các thửa đất để đồng bộ về cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Cập nhật hệ thống hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai tại địa bàn xã đảm bảo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước về đất đai; hoàn thành công tác đăng ký đất đai gắn liền với cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2025 xã Cao Minh.

2. Tài nguyên nước

- 100% các công trình khai thác tài nguyên nước được cấp phép phù hợp với các quy hoạch về tài nguyên nước; khả năng đáp ứng của nguồn nước; quy định liên quan đến vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất.

- 100% công trình khai thác, sử dụng nước được giám sát vận hành và kết nối hệ thống theo quy định; cập nhật thông tin của giấy phép vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước.

- 100% hồ, ao có chức năng điều hòa, có giá trị cao về đa dạng sinh học, lịch sử, văn hóa được đưa vào danh mục hồ, ao không được san lấp được công bố và quản lý chặt chẽ.

- 100% nguồn nước thuộc đối tượng phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước được xác định mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính.

3. Tài nguyên khoáng sản

- 100% mỏ khoáng sản được cấp phép phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch có liên quan đến hoạt động khoáng sản, trừ trường hợp khai thác tận thu khoáng sản và khai thác khoáng sản nhóm IV.

- 100% mỏ khoáng sản phải được phê duyệt thiết kế mỏ theo quy định của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất, bàn giao đất trên thực địa trước khi đi vào khai thác.

- 100% các mỏ khoáng sản khai thác đúng thiết kế mỏ đã được thẩm định, phê duyệt.

- 100% các mỏ khoáng sản hoàn thành công trình bảo vệ môi trường trước khi đi vào khai thác.

- 100% doanh nghiệp khai thác khoáng sản hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với các mỏ được cấp phép trong kỳ hạn.

- Đảm bảo nhu cầu nguồn cung vật liệu xây dựng thông thường phục vụ cho các dự án đầu tư công, công trình trọng điểm và nhu cầu dân sinh.

- 100% các vụ việc khai thác, vận chuyển, chế biến, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản trái phép, không đúng quy định và các hành vi gian lận thương mại khi phát hiện được xử lý đúng quy định của pháp luật.

4. Bảo vệ môi trường

- Trên 80% chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn được thu gom, xử lý đúng quy định bằng hình thức đốt, chôn lấp.

- Các cơ sở sản xuất có hệ thống xử lý khí thải đạt quy chuẩn trước khi xả ra môi trường.

- Cơ sở sản xuất công nghiệp, trang trại chăn nuôi tập trung có hệ thống xử lý chất thải đạt chuẩn xả thải ra môi trường hoặc được tái sử dụng theo quy định.

- Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu về môi trường. Nâng cao năng lực chuyển đổi số cho cán bộ chuyên trách môi trường cấp xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tài nguyên đất đai

- Tổ chức triển khai đồng bộ việc đăng ký đất đai và làm sạch, làm giàu cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã.

- Rà soát, cập nhật quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026-2030 phù hợp với định hướng phát triển kinh tế – xã hội và nhu cầu thực tế của địa phương.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ quỹ đất theo quy hoạch; công khai thông tin quy hoạch sử dụng đất để người dân, doanh nghiệp biết và thực hiện.

- Đẩy mạnh hoàn thiện hồ sơ địa chính; cập nhật, chỉnh lý kịp thời các biến động đất đai; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai trong công tác quản lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng đất; phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm đất đai, sử dụng đất sai mục đích, chuyển nhượng trái phép.

- Khuyến khích sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên bố trí quỹ đất cho các dự án phát triển bền vững, thân thiện với môi trường.

2. Tài nguyên nước

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các quy định của Luật Tài nguyên nước theo hướng cải cách hành chính, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chính sách, quy định về tài nguyên nước đến các tổ chức, cá nhân với nhiều hình thức và phương pháp phù hợp để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành và ý thức chấp hành pháp luật về tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân.

- Tăng cường quản lý hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước; kiểm soát chặt chẽ việc khai thác nước dưới đất.

- Giám sát các nguồn thải vào sông, suối, ao, hồ; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi xả thải gây ô nhiễm nguồn nước.

- Tăng cường công tác thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất; hạn chế ô nhiễm môi trường nước.

3. Tài nguyên khoáng sản

- Rà soát, thống kê các khu vực có hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn; tập trung quản lý chặt chẽ các điểm có nguy cơ khai thác trái phép.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản; xử lý nghiêm các trường hợp khai thác không phép, sai phép.

- Yêu cầu các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác.

- Kiên quyết không để phát sinh các điểm khai thác khoáng sản trái phép mới; kịp thời đình chỉ, chấm dứt hoạt động khai thác gây ảnh hưởng đến môi trường, đời sống nhân dân.

- Tổ chức việc kiểm soát, giám sát mọi hoạt động khoáng sản, thu hồi khoáng sản trên địa bàn xã; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên địa chất chưa khai thác, sử dụng, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; quản lý, bảo vệ các công trình theo quy định của pháp luật.

4. Bảo vệ môi trường

- Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư, hoạt động khai thác tài nguyên.

- Tăng cường tuyên truyền pháp luật BVMT cho các tầng lớp nhân dân trên địa bàn; nâng cao ý thức phân loại rác tại nguồn, thu gom, xử lý chất thải, sử dụng sản phẩm thân thiện môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại; tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải đúng quy định.

- Bảo vệ và phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên; trồng cây xanh, bảo vệ diện tích rừng, mặt nước, góp phần cải thiện môi trường sinh thái.

- Lồng ghép mục tiêu bảo vệ môi trường trong các chương trình, dự án phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

5. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường bằng nhiều hình thức phù hợp.

Vận động người dân tham gia giám sát cộng đồng trong việc quản lý, sử dụng tài nguyên; kịp thời phát hiện, phản ánh các hành vi vi phạm.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tuyên truyền, vận động nhân dân bảo vệ tài nguyên và môi trường.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực đất đai, khoáng sản, nước, môi trường thuộc thẩm quyền phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã và quy định của pháp luật (*đặc biệt là Luật Đất đai, Luật Địa chất và Khoáng sản*); đồng thời kiến nghị, đề xuất với Tỉnh, các Sở, Ngành tiếp tục sửa đổi, điều chỉnh, thay thế những nội dung, quy định pháp luật còn bất cập, chồng chéo, chưa thống nhất.

2. Lồng ghép các định hướng về quản lý tài nguyên đất, nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường trong chính sách, chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính; siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong thực hiện chế độ công vụ, công chức; rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính; không phát sinh thêm hồ sơ, các loại giấy tờ không đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính.

4. Ưu tiên lựa chọn dự án áp dụng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường; kiên quyết loại bỏ dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, tiêu hao tài nguyên, nguy cơ ô nhiễm lớn.

5. Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, trong quản lý tài nguyên đất đai, khoáng sản, nước, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu. Đặc biệt tập huấn hỗ trợ chuyên môn sâu cho cấp xã sau hợp nhất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn xã hội về khai thác sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên đất đai, khoáng sản, nước phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ, cải thiện chất lượng môi trường hướng đến đạt được mục tiêu phát triển bền vững.

6. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản, nước, môi trường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong công tác quản lý nhà nước để xảy ra vi phạm.

7. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản, nước, môi trường phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin của người dân và doanh nghiệp.

8. Tăng cường công tác phối hợp giữa UBND cấp xã với các sở, ban, ngành, trong quản lý, kiểm soát hoạt động khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao vai trò, hiệu quả công tác phản

biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư. Đẩy mạnh hợp tác, phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ các nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng cơ quan đơn vị có liên quan có trách nhiệm Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Đề án số 09-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của BCH Đảng bộ tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị xã hội và các cơ quan liên quan quán triệt và phổ biến Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện.

3. Xác định phát động phong trào toàn dân tham gia quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước và khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên; trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Định kỳ báo cáo báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về UBND xã trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của Tỉnh ủy về “Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước và khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững giai đoạn 2026 – 2030” năm 2026 trên địa bàn xã của UBND xã Cao Minh./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Công an xã;
- Các Trường học trên địa bàn xã;

Gửi bản giấy:

- Các Trường thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, HSCV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ma Văn Tuấn